

**BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN VỪA**  
(Từ ngày 6 đến 10/10/ 2024)

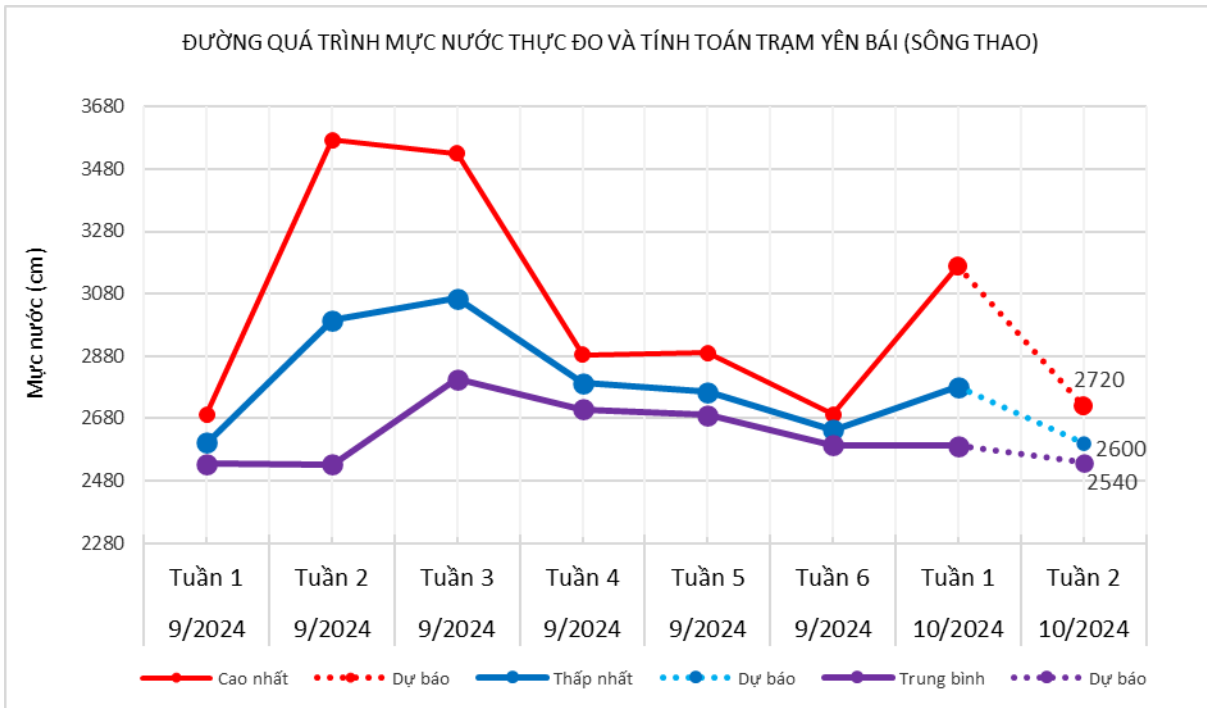
**1. Khu vực Miền núi phía Bắc**

**a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua**

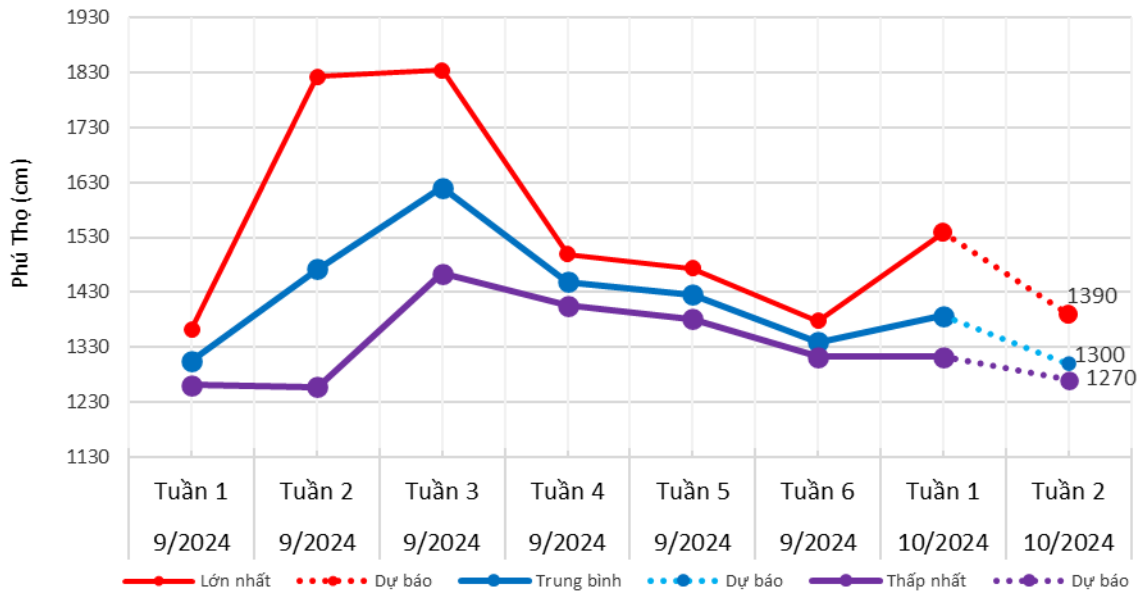
Trong 2 ngày đầu trên sông Thao xuất hiện một đợt lũ với biên độ nước lên từ 2-6m. Trong đợt lũ này, đỉnh lũ tại trạm Yên Bái là 31,71m (lúc 23h/1/10) dưới BĐ3 0,29m. Sau đó mực nước xuống và hiện đang biến đổi chậm. Trên sông Lô mực nước Tuyên Quang, Vụ Quang đang biến đổi chậm theo điều tiết của các thủy điện tuyến trên.

**b. Dự báo, cảnh báo**

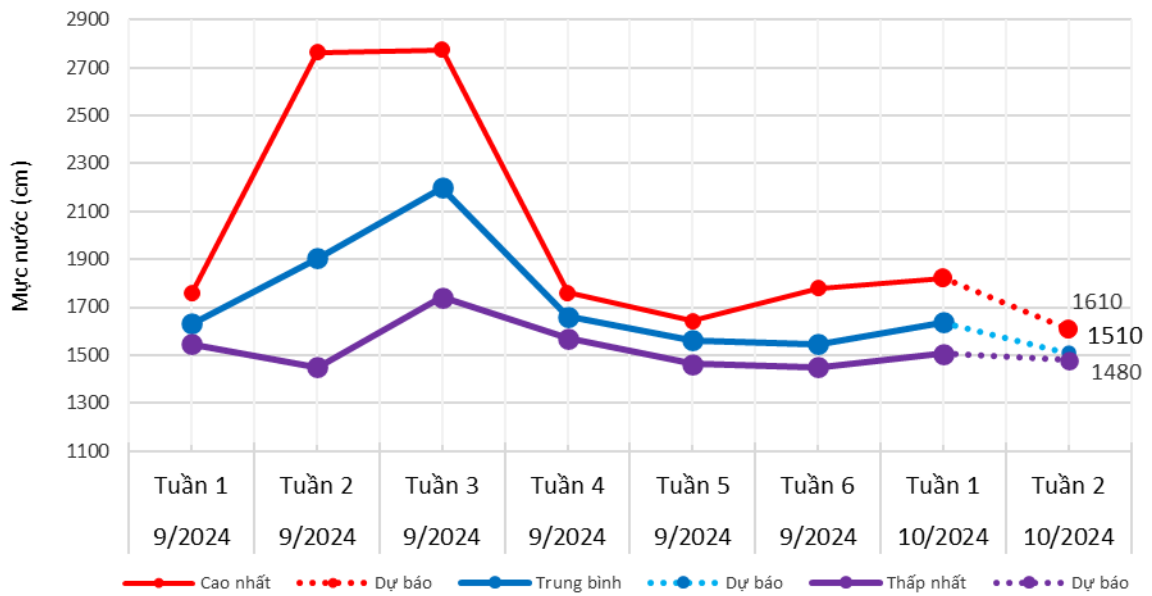
Trong 5 ngày tới, trên sông Thao mực nước tiếp tục biến đổi chậm. Trên sông Lô, mực nước tại Tuyên Quang, Vụ Quang sẽ tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của các thủy điện tuyến trên.

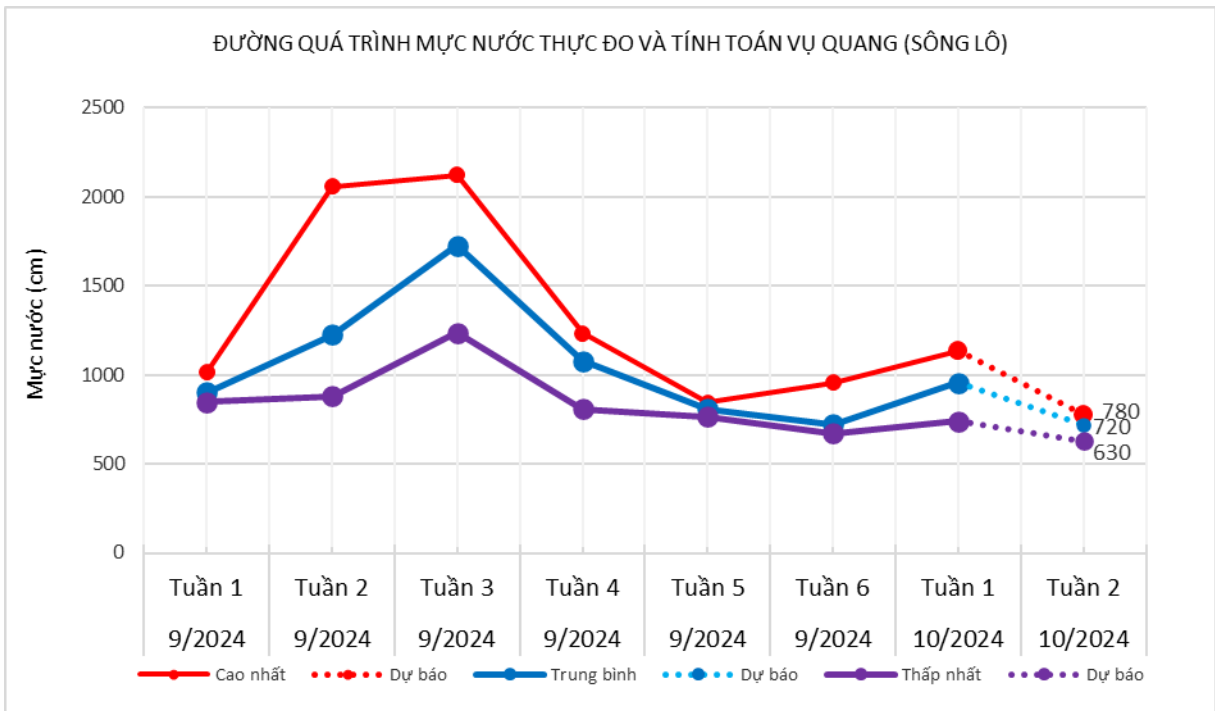


ĐƯỜNG QUÁ TRÌNH MỨC NƯỚC THỰC ĐO VÀ TÍNH TOÁN PHÚ THỌ (SÔNG THAO)



ĐƯỜNG QUÁ TRÌNH MỨC NƯỚC THỰC ĐO VÀ TÍNH TOÁN TUYẾN QUANG (SÔNG LÔ)





## 2. Khu vực Đồng Bằng và Trung Du Bắc Bộ

### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 5 ngày qua:

- Dòng chảy trên sông Đà đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thủy điện Sơn La

- Trong 5 ngày qua, trên sông Cầu, sông Thương và sông Lục Nam mực nước biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

Do ảnh hưởng của lũ trên sông Thao dòng chảy hạ lưu sông Hồng lên nhanh trong 3 ngày đầu sau đó biến đổi chậm với xu thế xuống. Mực nước hạ lưu sông Hồng tại Hà Nội cao nhất tuần qua đạt 4,82m (1h/3/10).

- Trên sông Bôi tại Hưng Thi và trên sông Hoàng Long tại Bến Đé biến đổi chậm với xu thế xuống.

- Mực nước hạ lưu trên hệ thống sông Thái Bình biến đổi chậm và ảnh hưởng bởi thủy triều.

### b. Dự báo, cảnh báo

Trong 5 ngày tới:

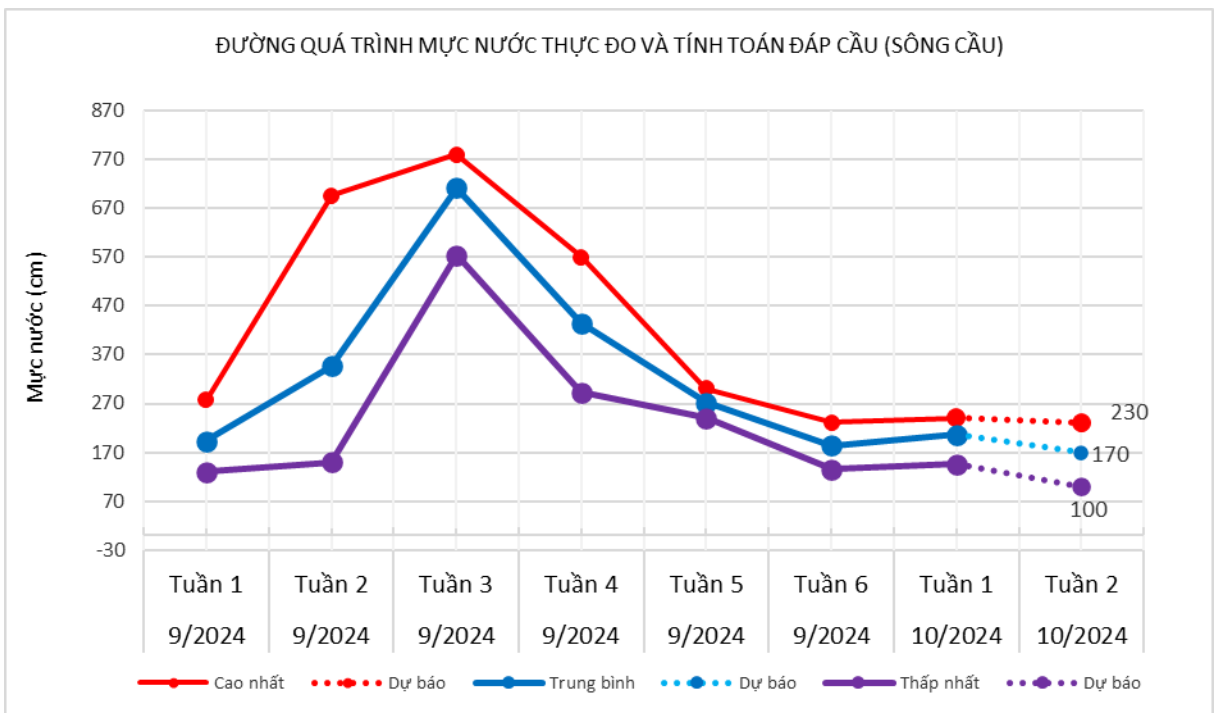
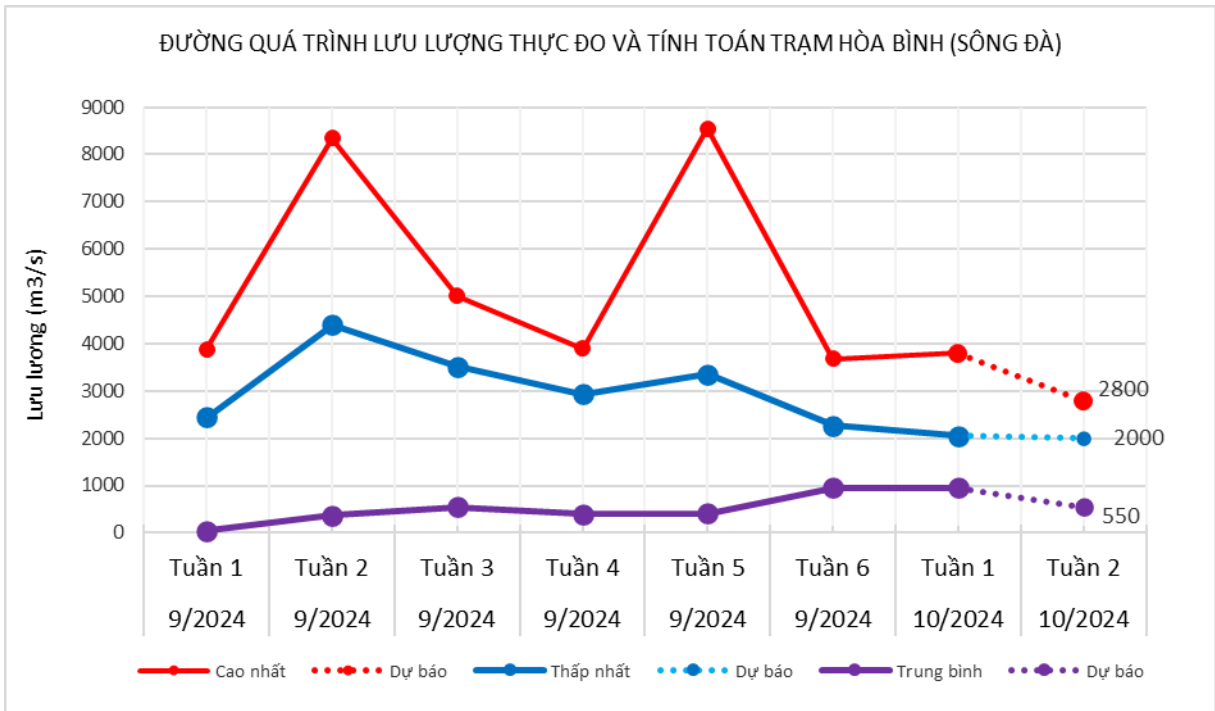
- Dòng chảy đến hồ Hòa Bình trên sông Đà tiếp tục dao động theo chế độ điều tiết của thủy điện Sơn La.

- Mực nước trên sông Cầu, sông Thương, sông Lục Nam tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

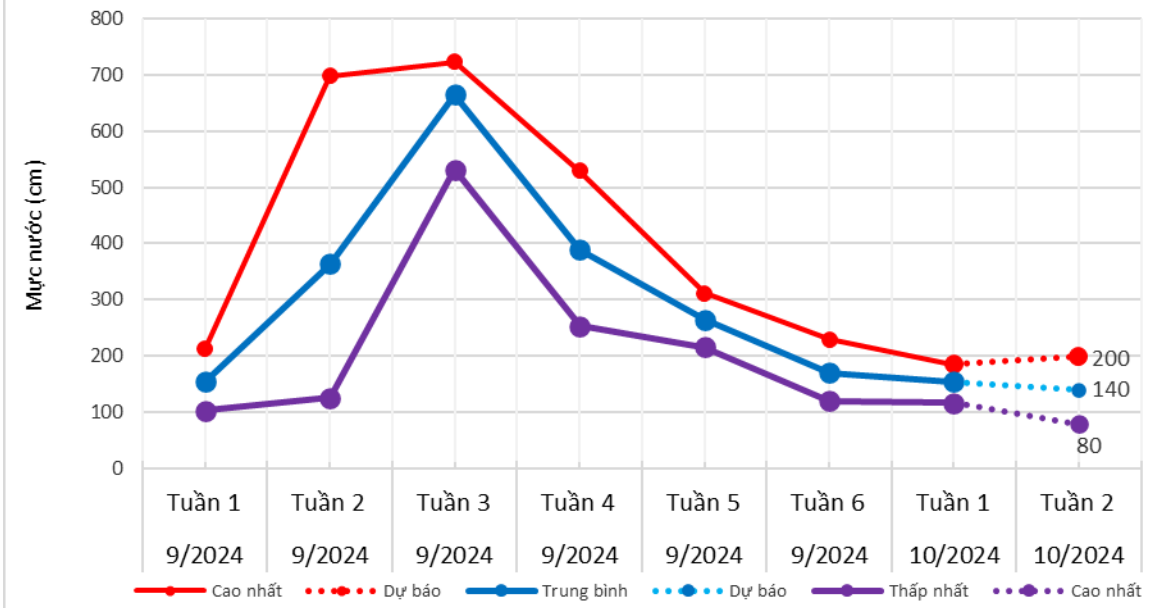
- Mực nước hạ lưu sông Hồng tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều cũng như chịu ảnh hưởng của điều tiết của các hồ chứa thượng lưu.

- Mức nước trên sông Hoàng Long tại Bến Đê tiếp tục biến đổi chậm với xu thế xuống và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

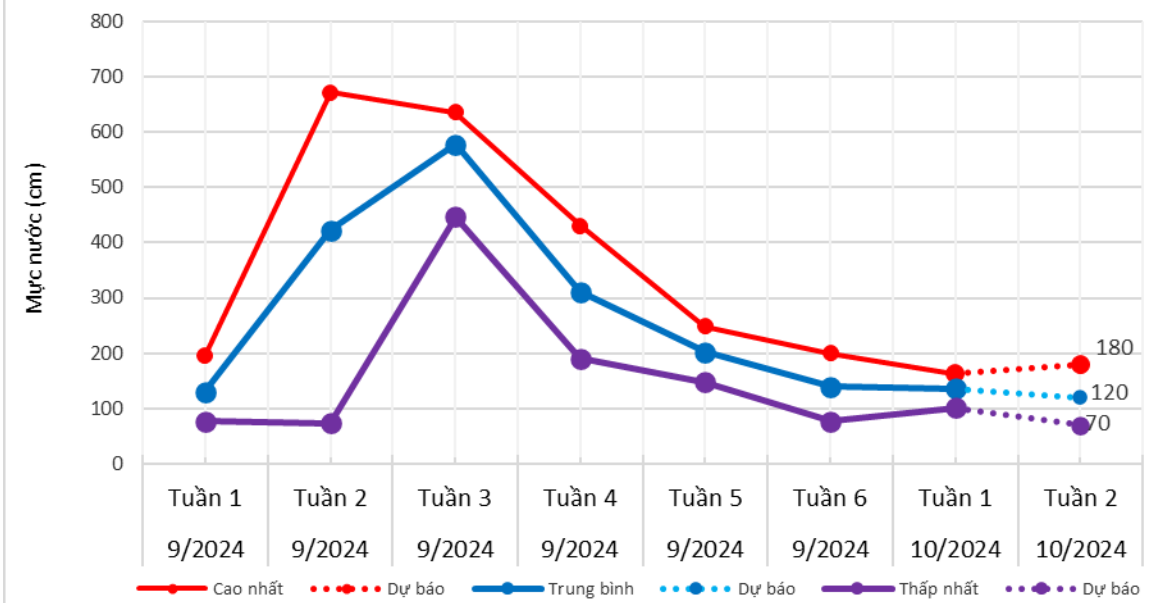
- Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại tiếp tục biến đổi chậm và ảnh hưởng bởi thủy triều.



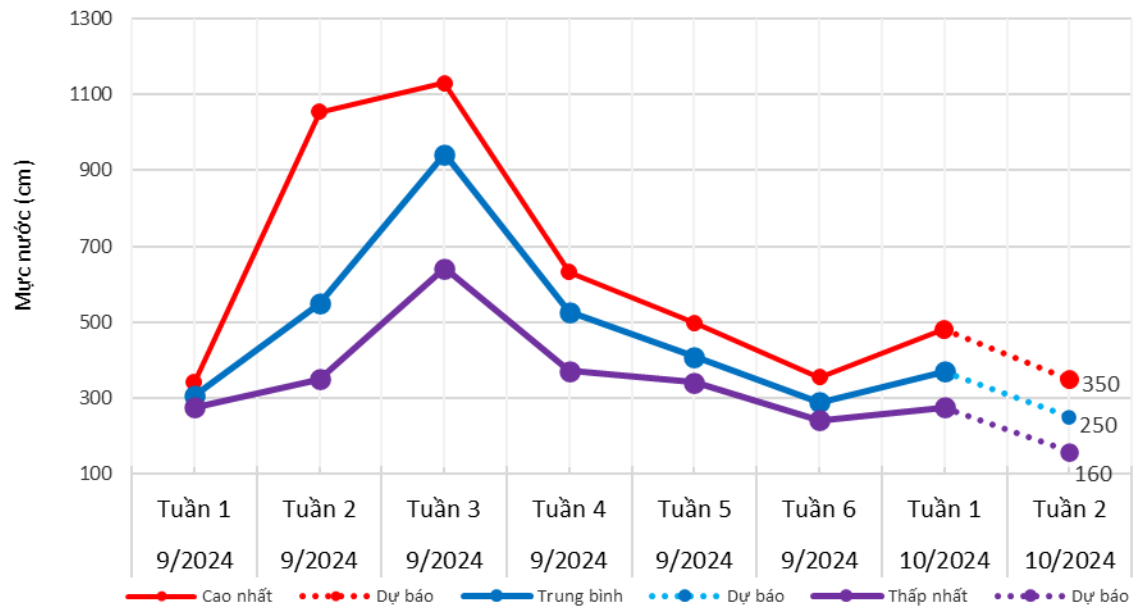
ĐƯỜNG QUÁ TRÌNH MỨC NƯỚC THỰC ĐO VÀ TÍNH TOÁN PHỦ LẠNG THƯƠNG (THƯƠNG)



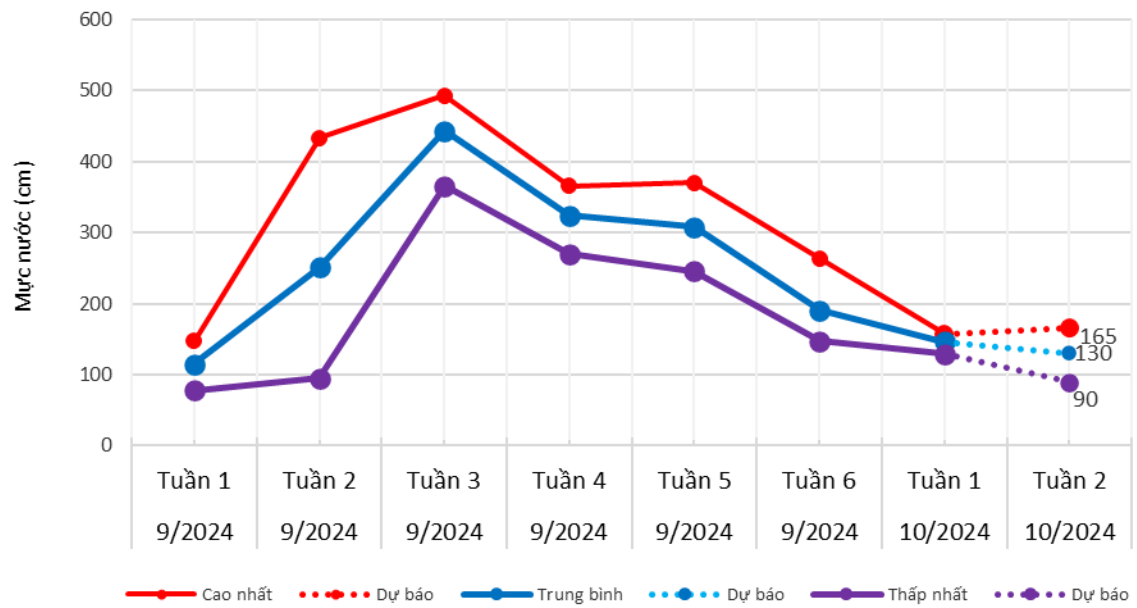
ĐƯỜNG QUÁ TRÌNH MỨC NƯỚC THỰC ĐO VÀ TÍNH TOÁN LỤC NAM (LỤC NAM)

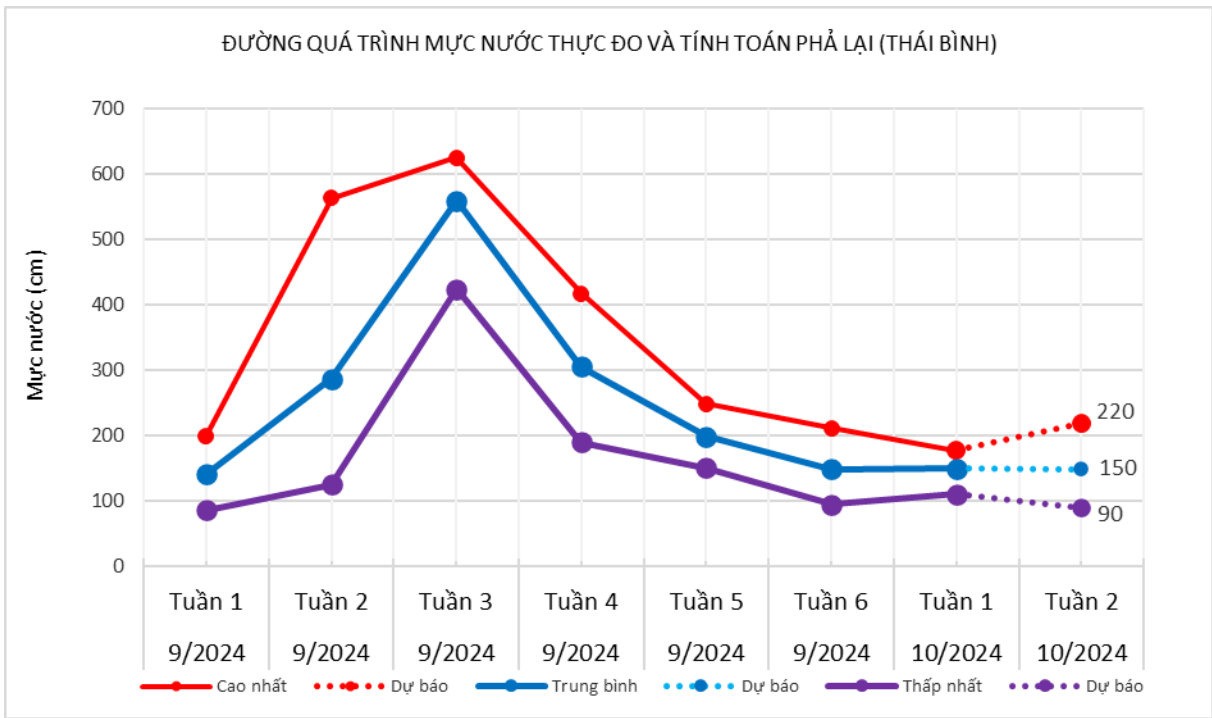


ĐƯỜNG QUÁ TRÌNH MỨC NƯỚC THỰC ĐO VÀ TÍNH TOÁN HÀ NỘI (SÔNG HỒNG)



ĐƯỜNG QUÁ TRÌNH MỨC NƯỚC THỰC ĐO VÀ TÍNH TOÁN BẾN ĐÉ (SÔNG HOÀNG LONG)





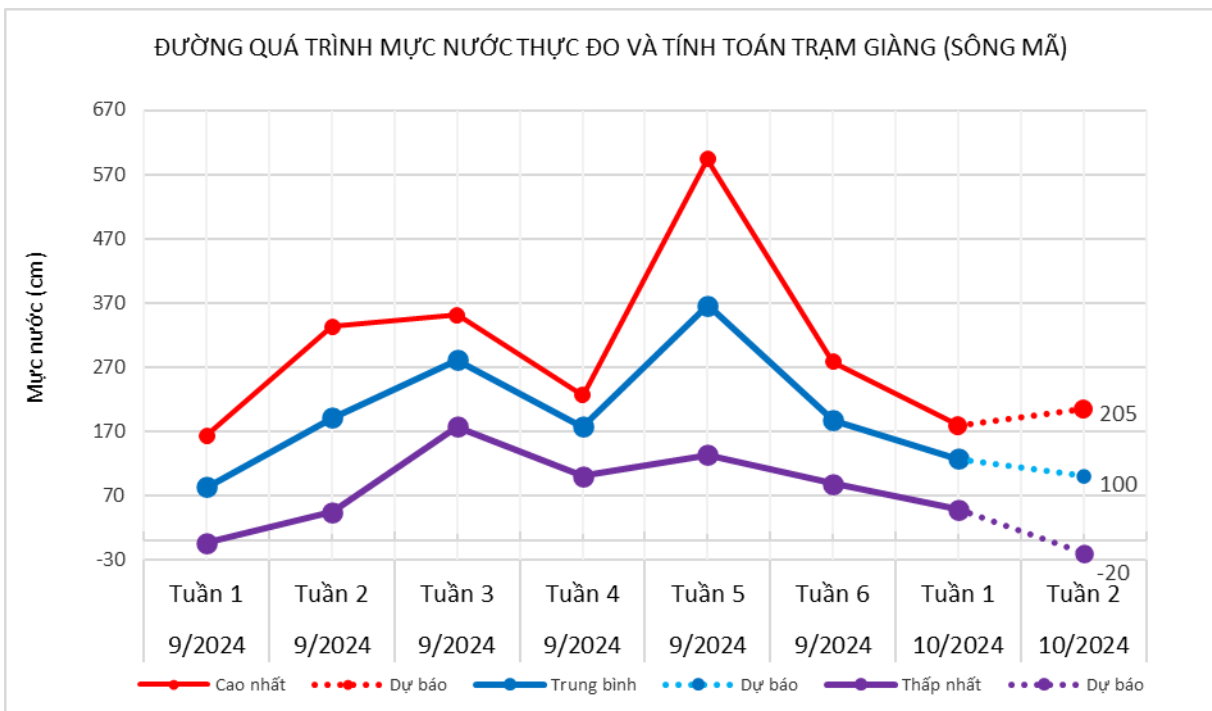
### 3. Khu vực Bắc Trung Bộ

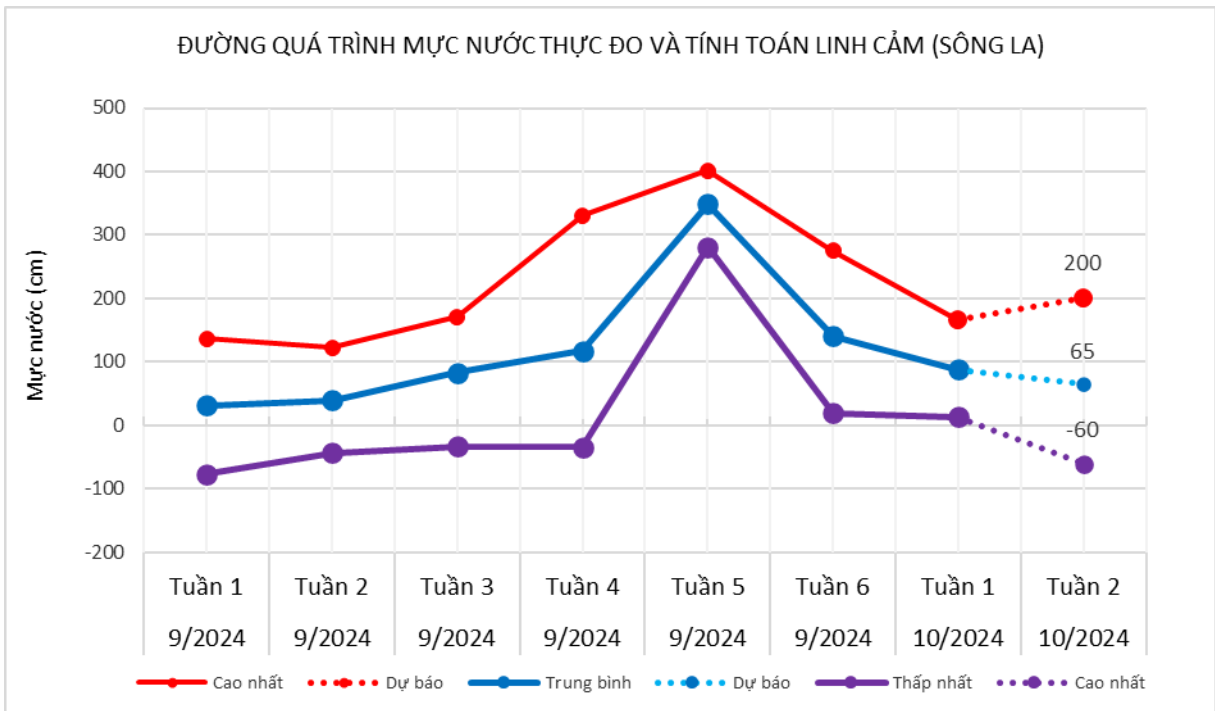
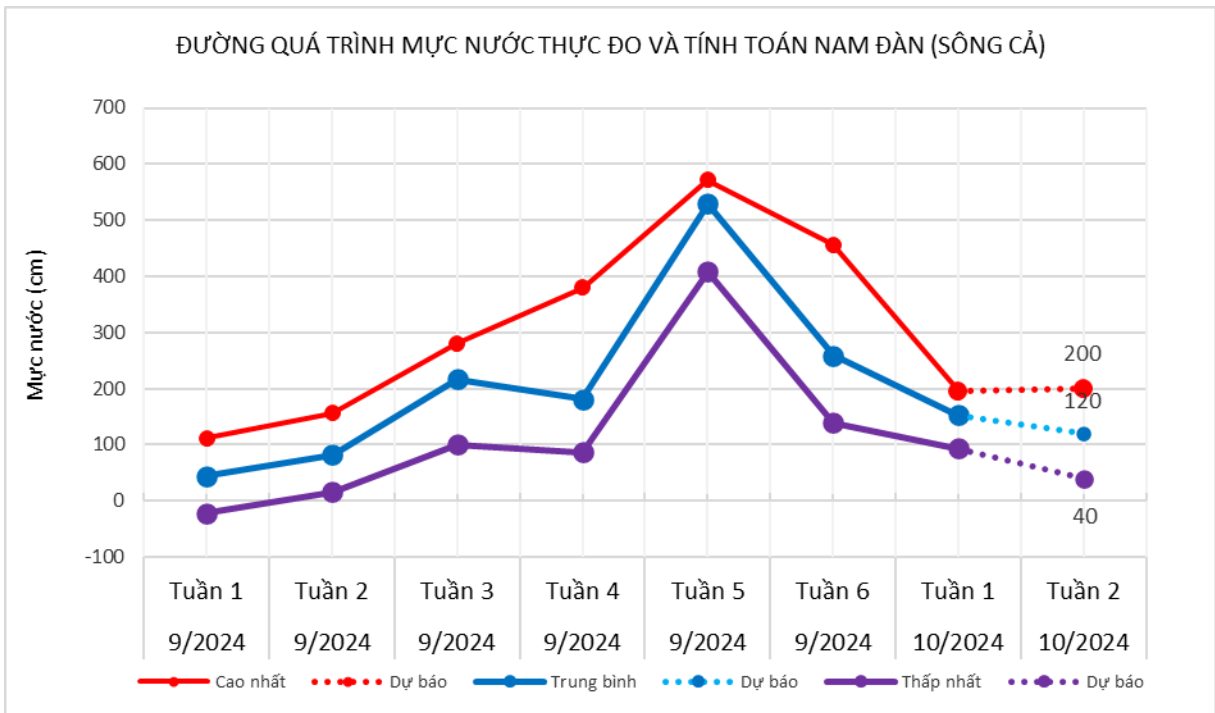
#### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong tuần, mực nước trung, thượng lưu các sông có dao động, hạ lưu dao động theo triều. Lưu lượng dòng chảy trên các sông giảm hơn so với tuần trước.

#### b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước thượng lưu các sông biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều. Lưu lượng dòng chảy trên các sông trong khu vực giảm hơn so với tuần trước.





#### 4. Khu vực Trung Trung Bộ

##### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

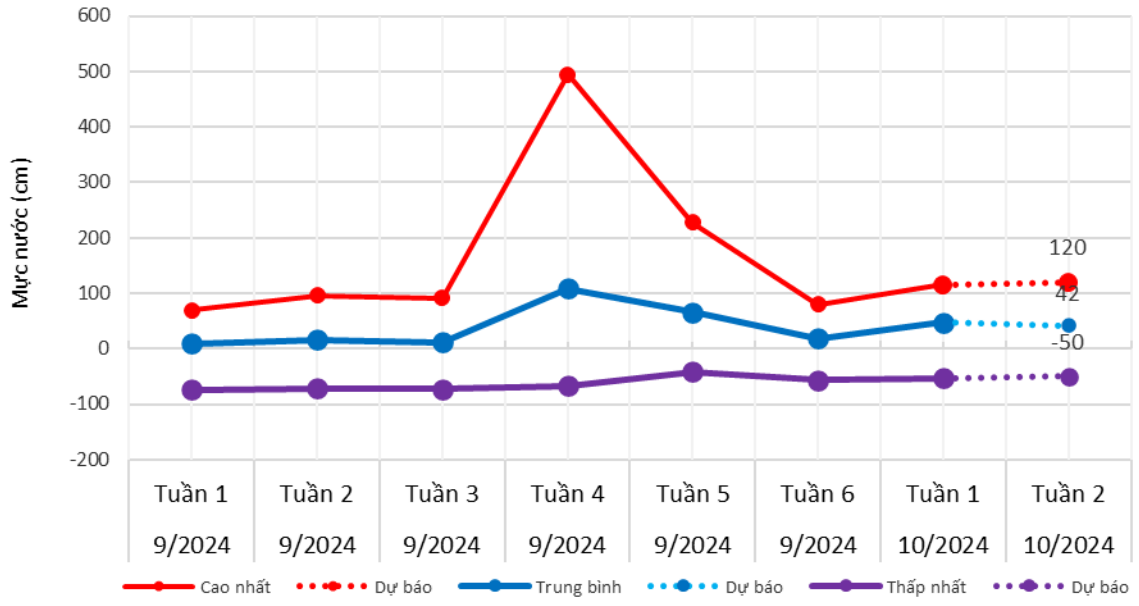
Mức nước trên các sông từ Quảng Bình đến Quảng Ngãi biến đổi chậm.

##### b. Dự báo, cảnh báo

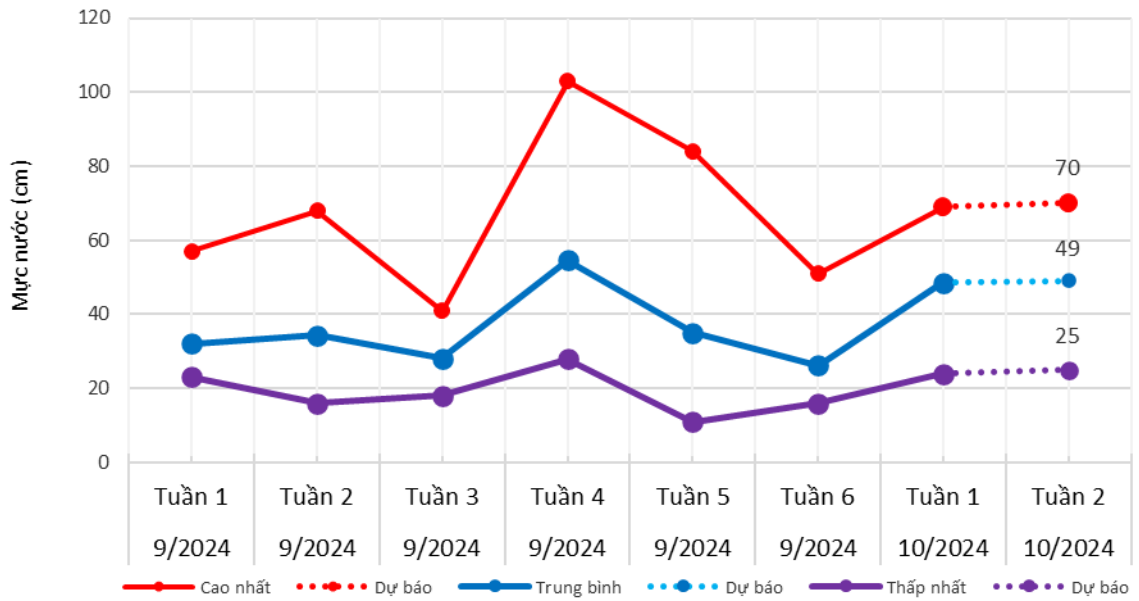
Trong 5 ngày tới, mức nước thượng lưu các sông từ Quảng Bình đến Quảng Ngãi khả năng có dao động, hạ lưu biến đổi chậm.

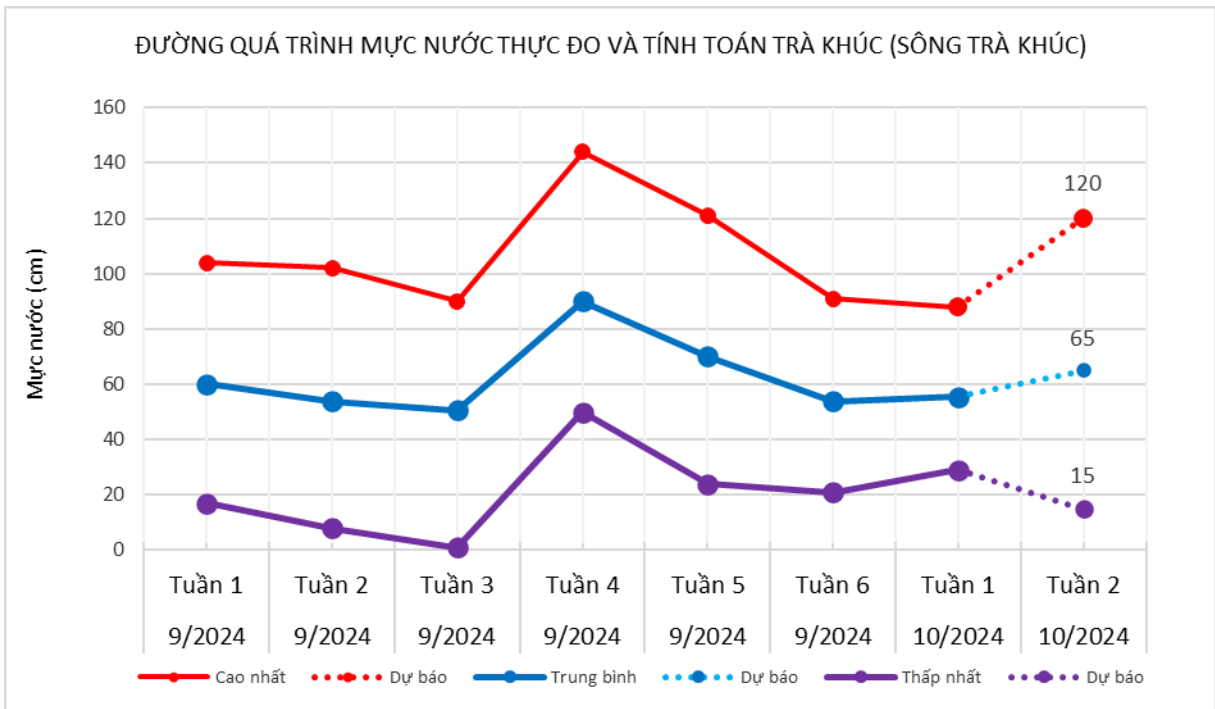
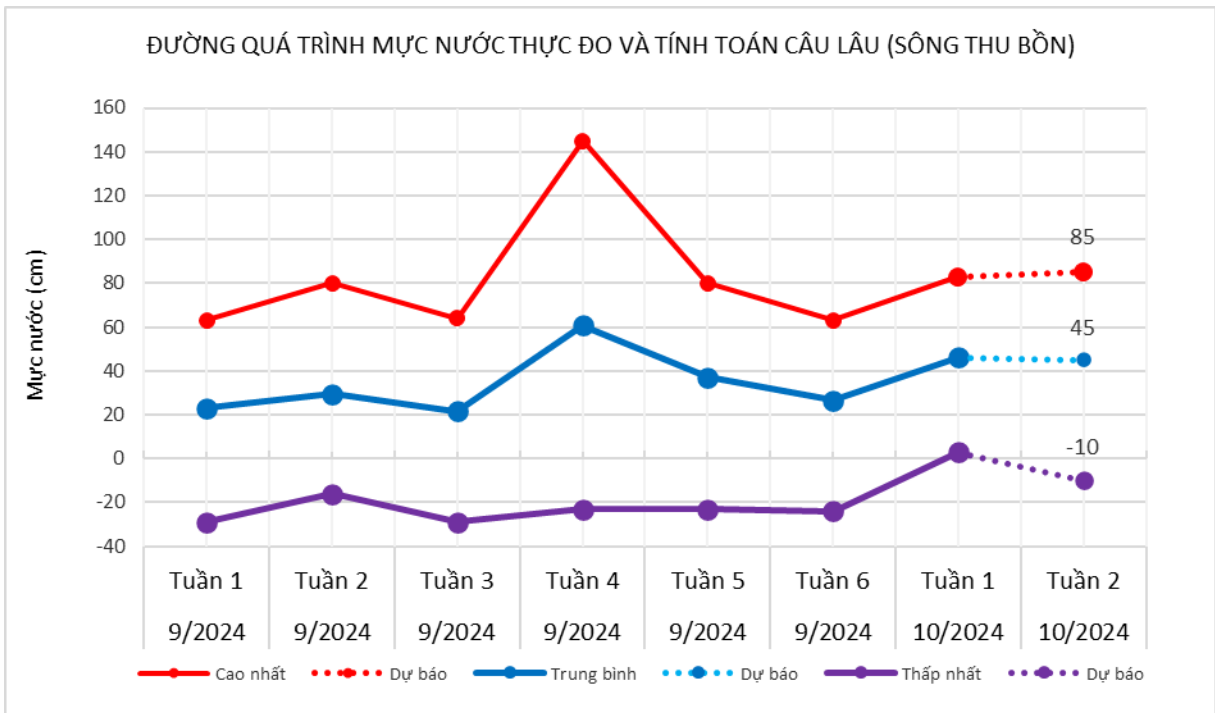


ĐƯỜNG QUÁ TRÌNH MỨC NƯỚC THỰC ĐO VÀ TÍNH TOÁN MAI HÓA (SÔNG GIANH)



ĐƯỜNG QUÁ TRÌNH MỨC NƯỚC THỰC ĐO VÀ TÍNH TOÁN KIM LONG (SÔNG HƯƠNG)





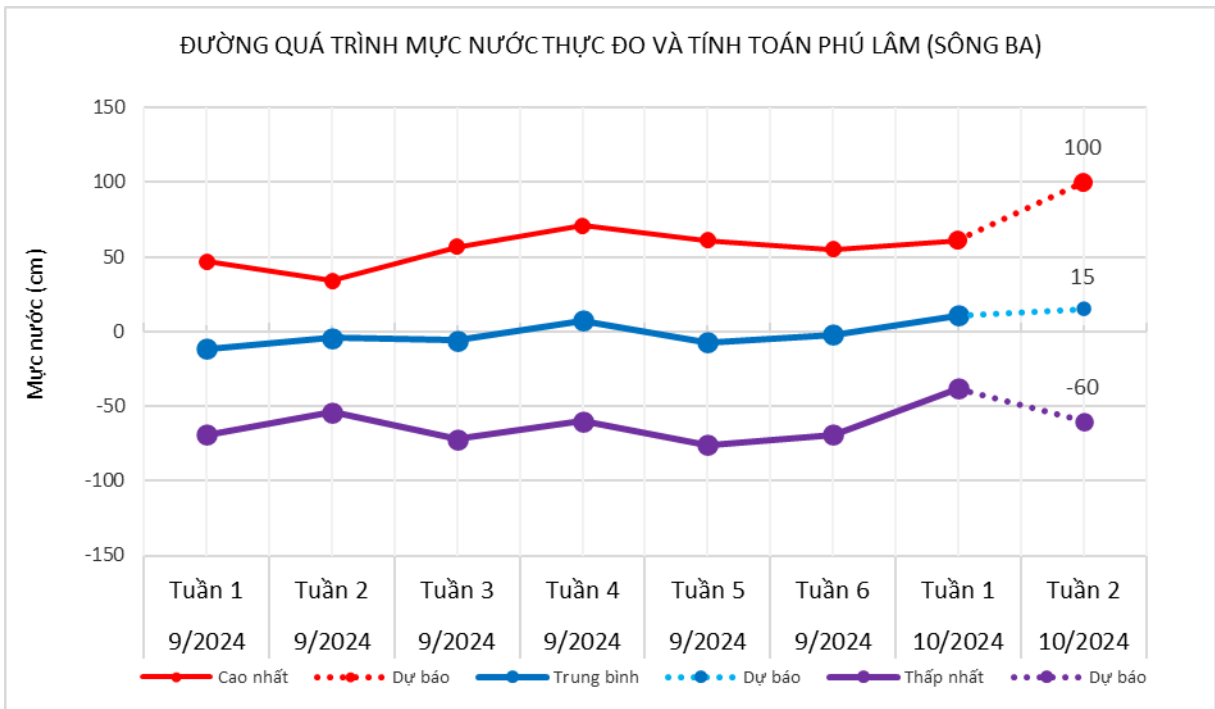
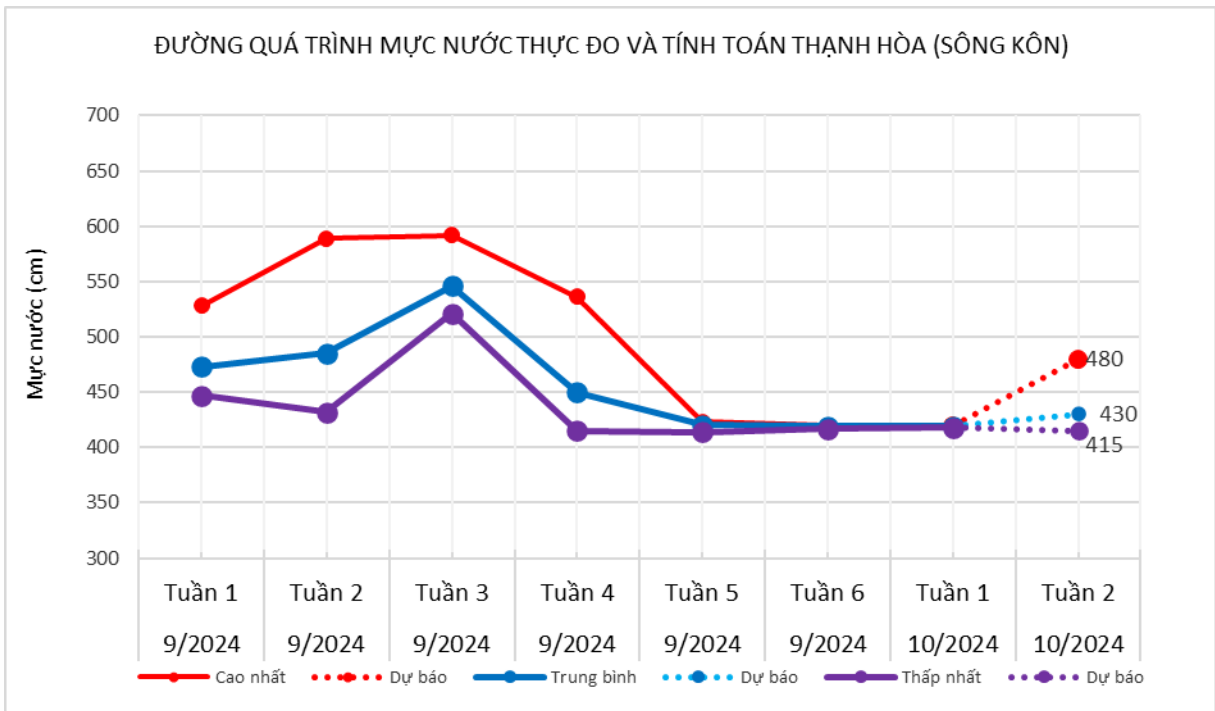
## 5. Khu vực Nam Trung Bộ

### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên các sông biến đổi chậm; riêng hạ lưu sông Ba dao động theo điều tiết của hồ chứa và thủy triều

### b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên các sông tiếp tục biến đổi chậm, riêng hạ lưu sông Ba dao động theo điều tiết của hồ chứa và thủy triều.



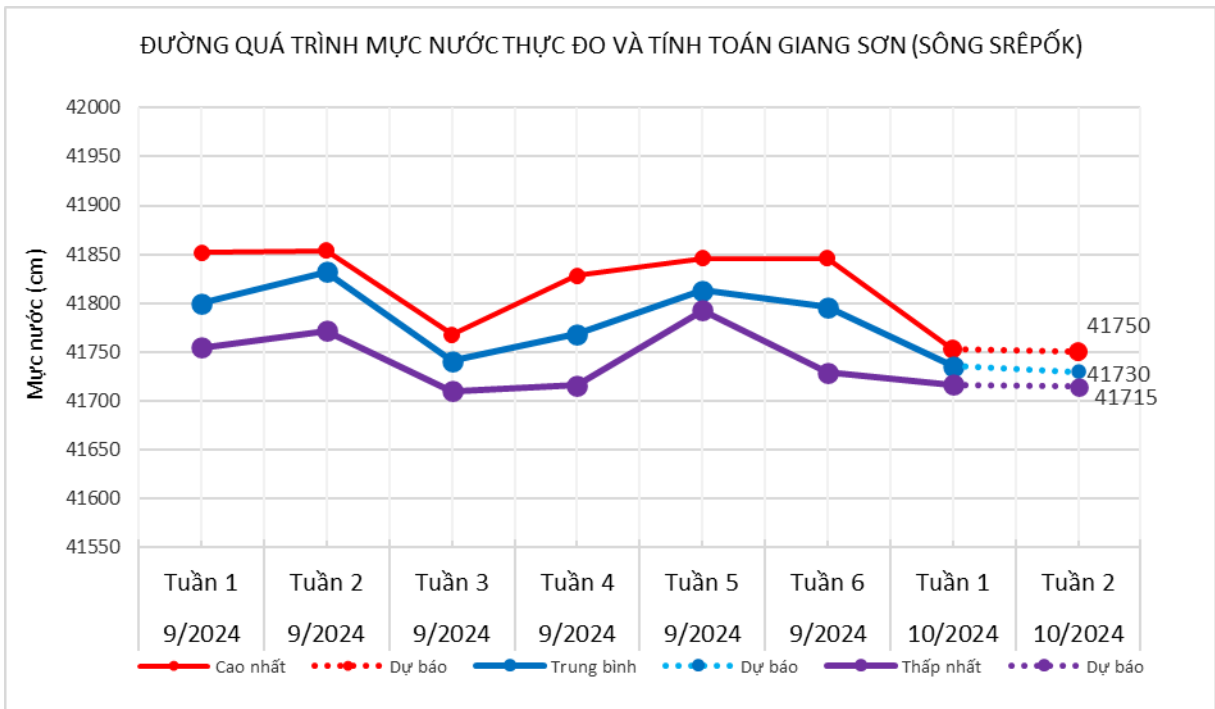
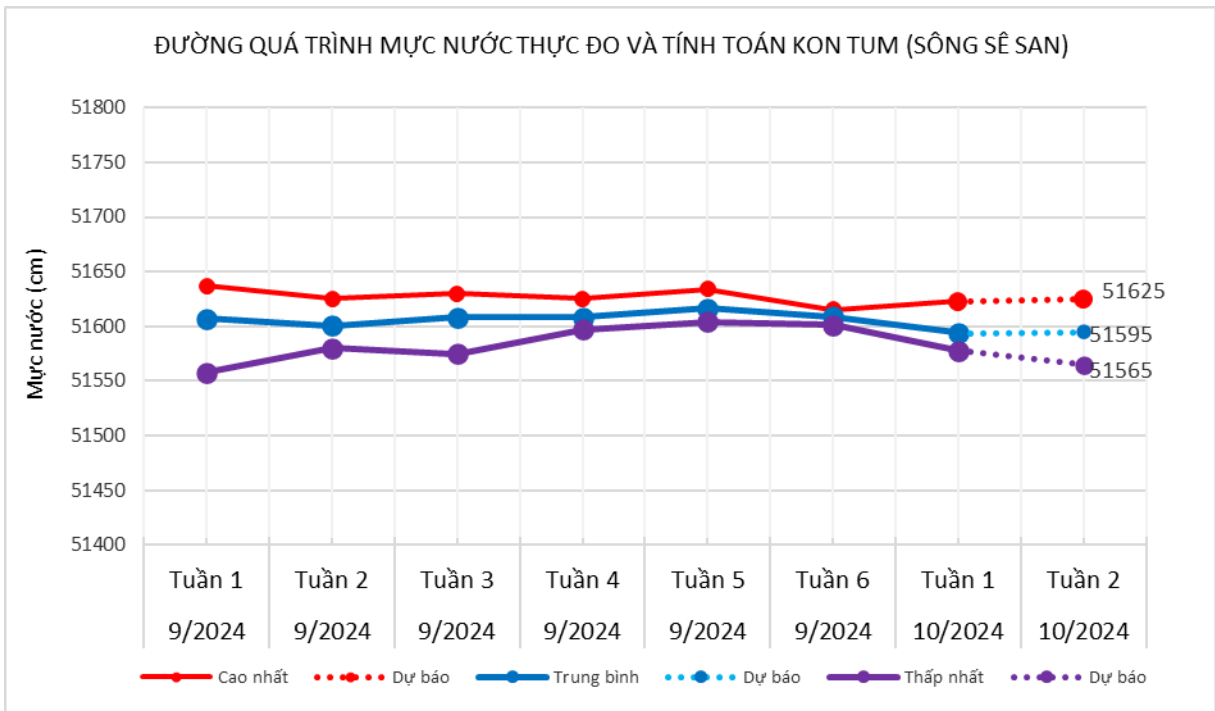
## 6. Khu vực Tây Nguyên

### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Cam Ly (Lâm Đồng) đã xuất hiện lũ với đỉnh lũ tại trạm Thanh Bình là 832,24m (04h/5/10), trên BĐ2 0,24m. Mức nước trên sông Krông Ana biến đổi chậm, trên các sông khác phổ biến dao động theo vận hành của nhà máy thủy điện và các công trình thủy lợi.

### b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Krông Ana biến đổi chậm, trên các sông khác phổ biến dao động theo vận hành của nhà máy thủy điện và các công trình thủy lợi.



## 7. Khu vực Nam Bộ

### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

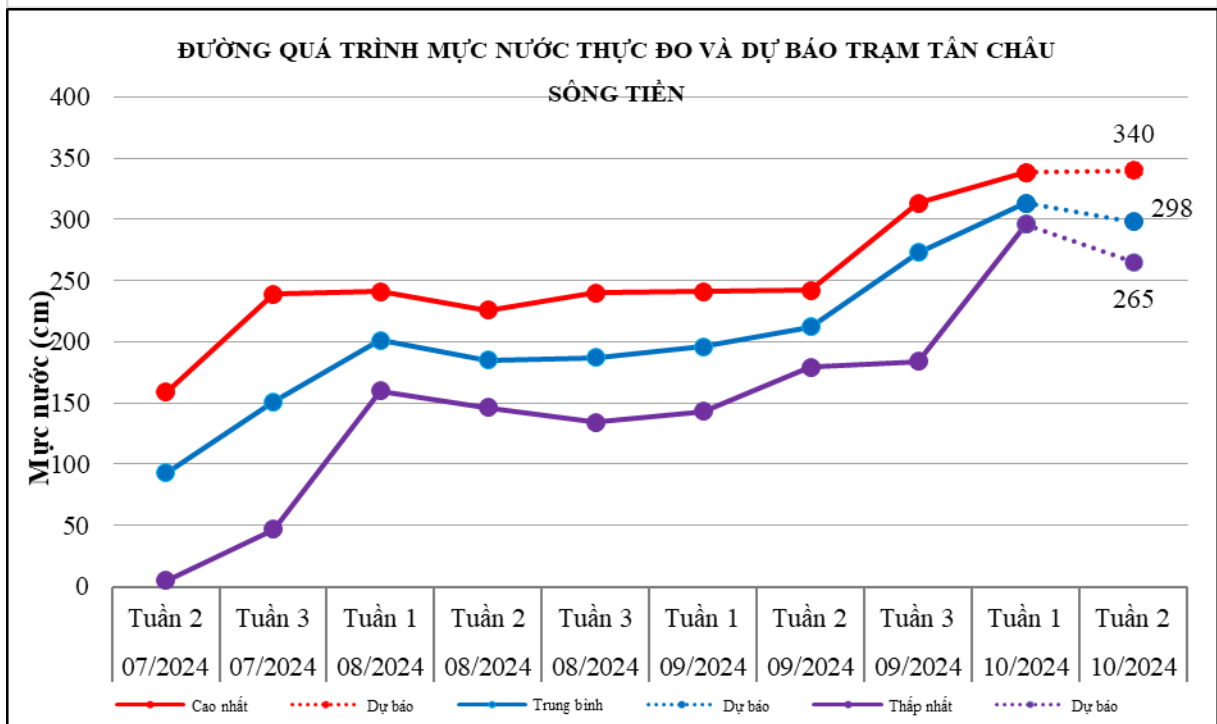
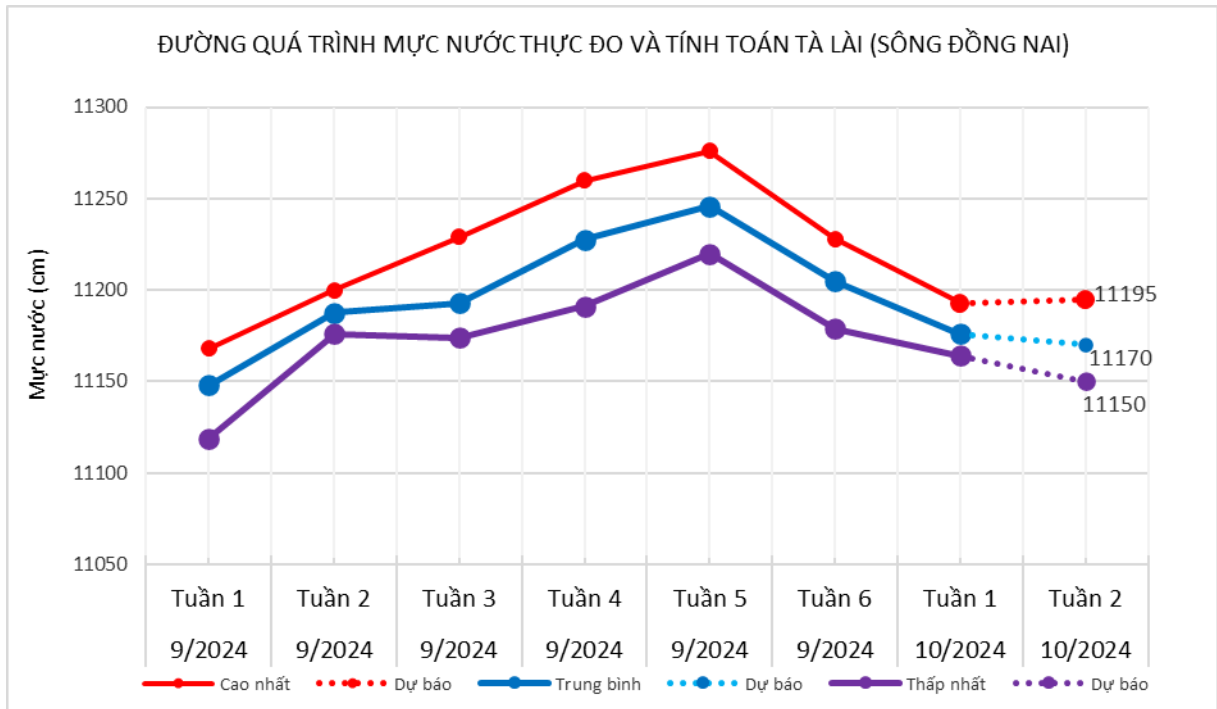
Trong 05 ngày qua, trên sông Đồng Nai tại Tà Lài biến đổi chậm.

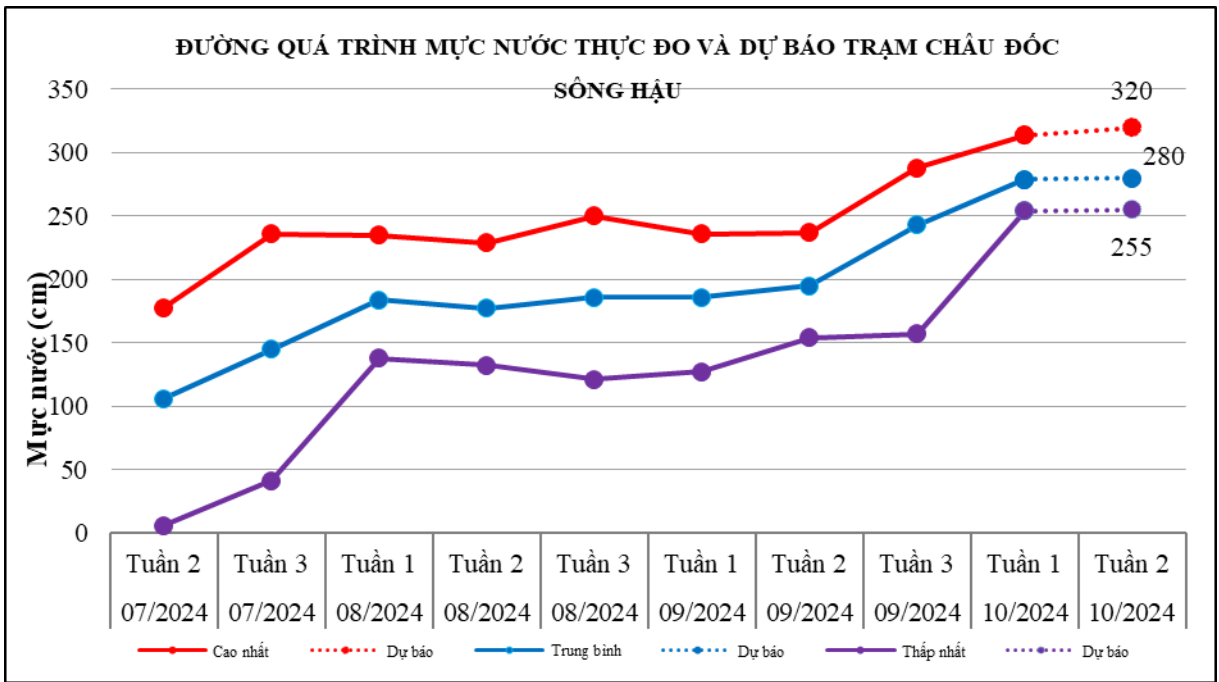
Trong 10 ngày qua, mực nước đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo triều. Mực nước cao nhất trên sông Tiền tại Tân Châu 3,38m (ngày 04/10), trên sông Hậu tại Châu Đốc 3,14m (ngày 05/10) trên báo động (BĐ) 1 0,14m.

### b. Dự báo, cảnh báo

Trong 05 ngày tiếp theo, trên sông Đồng Nai tại Tà Lài có dao động.

Trong 10 ngày đầu, mực nước sông Cửu Long biến đổi chậm theo triều. Mực nước cao nhất tuần tại Tân Châu ở mức 3,40m, tại Châu Đốc lên mức 3,2m (trên BĐ1 0,2m). Trong 05 ngày tiếp theo, mực nước sông Cửu Long biến đổi chậm.





**Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 15h00 ngày 11/10/2024**

**Tin phát lúc: 15h00**

**Người chịu trách nhiệm**

**ban hành bản tin**

**Phùng Tiến Dũng**

**Phụ lục**  
**Phụ lục 1: Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm**

Sông	Trạm	Thực đo			Dự báo		
		Trung bình	Cao nhất	Thấp nhất	Trung bình	Cao nhất	Thấp nhất
Sông Đà	Hòa Bình (Q)	2040	3798	949	2000	2800	550
Thao	Yên Bái	2841	3171	2592	2600	2720	2540
Thao	Phú Thọ	1420	1539	1312	1300	1390	1270
Lô	Tuyên Quang	1660	1823	1506	1510	1610	1480
Lô	Vụ Quang	988	1136	740	720	780	630
Cầu	Đáp Cầu	207	241	146	170	230	100
Thương	Phủ Lạng Thương	153	186	117	140	200	80
Lục Nam	Lục Nam	135	163	101	120	180	70
Hồng	Hà Nội	371	482	276	250	350	160
Hoàng Long	Bến Đé	146	157	129	130	165	90
Thái Bình	Phả Lại	151	178	111	150	220	90
Mã	Giàng	127	179	48	100	205	-20
Cả	Nam Đàn	153	196	94	120	200	40
La	Linh cảm	89	166	13	65	200	-60
Giang	Mai Hóa	43	116	-53	42	120	-50
Hương	Kim Long	48	69	24	49	70	25
Thu Bồn	Câu Lâu	46	83	3	45	85	-10
Trà Khúc	Trà Khúc	57	88	29	65	120	15
Kôn	Thanh Hòa	419	421	418	430	480	415
Đà Rằng	Phú Lâm	11	61	-38	15	100	-60
Đăkbla	Kon Tum	51595	51623	51578	51595	51625	51565
Krông Ana	Giang Sơn	41735	41753	41717	41730	41750	41715
Đồng Nai	Tà Lài	11176	11193	11164	11170	11195	11150

Sông	Trạm	Thực đo 10 ngày qua			Dự báo								
					5 ngày đầu			5 ngày cuối			Đặc trưng 10 ngày		
		Trung bình	Cao nhất	Thấp nhất	Trung bình	Cao nhất	Thấp nhất	Trung bình	Cao nhất	Thấp nhất	Trung bình	Cao nhất	Thấp nhất
Tiền	Tân Châu	313	338	296	315	340	295	280	300	265	298	340	265
Hậu	Châu Đốc	279	314	254	290	320	262	270	295	255	280	320	255